

Số: 10/2022/QĐST-VDS

Thường Tín, ngày 22 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Về việc yêu cầu T bổ một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Hà Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên họp:
Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-VDS ngày 04/01/2022 về việc "Yêu cầu T bổ một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số 09/2022/QĐST-VDS ngày 07 tháng 7 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị V – sinh năm 1961 (Có mặt)

ĐKNKTT và trú tại: thôn V1, xã V2, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Chị Đào Thị T - sinh năm 1982 (có mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị C- sinh năm 1990 (có đơn giải quyết vắng mặt)

3/ Chị Nguyễn Thị L1- sinh năm 1993 (có đơn giải quyết vắng mặt)

Cùng ĐKNKTT và trú tại: thôn V1, xã V2, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn T (ông T đã chết ngày 26/5/2012) kết hôn và sinh được 03 người con chung là anh Nguyễn Xuân L, chị Nguyễn Thị L1 và

chị Nguyễn Thị C, hiện đều đang sinh sống tại thôn V1, xã V2, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội. Chị L1 và chị C hiện nay là người phát triển hoàn toàn hình thường còn anh L khi được 06 tháng tuổi thì bị co giật, sùi bọt mép, lên cơn động kinh. Anh L chậm phát triển trí tuệ đi học hai năm lớp 1, không biết chữ, không tiếp thu được nên gia đình cho nghỉ học ở nhà. Ngày 14/12/2010 anh L phải vào điều trị tại Bệnh viện tâm thần Trung ương với lý do cơn co giật, đi lang thang. Chẩn đoán khi vào khoa điều trị Động kinh có rối loạn tâm thần kèm theo thiếu năng trí tuệ. Năm 2011, anh L kết hôn với chị Đào Thị T và sinh được 01 con chung là cháu Nguyễn Nam Phong. Năm 2015, anh L vào điều trị tại Bệnh viện tâm thần trung ương với lý do nói L1 tỉnh, sau điều trị ra viện với chẩn đoán Động kinh có rối loạn tâm thần. Từ năm 2011 đến nay anh L là bệnh nhân tại Trung tâm y tế huyện Thường Tín được quản lý và điều trị tại Phòng khám tâm thần và được cấp phát thuốc uống điều trị hàng tháng.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, bà Nguyễn Thị V có đơn yêu cầu T bố anh Nguyễn Xuân L mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đào Thị T, chị Nguyễn Thị L1, chị Nguyễn Thị C thống nhất với đơn yêu cầu T bố anh L mất năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị V, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị Đào Thị T là vợ của anh Nguyễn Xuân L nhất trí làm người giám hộ cho anh L khi có quyết định của Tòa án T bố anh L mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 23/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự đối với anh Nguyễn Xuân L để xác định khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của anh L. Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 118/KLGD ngày 15/6/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Xuân L bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn kèm theo Chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6 +F70. Đối tượng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.*

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, bà Nguyễn Thị V có đơn xin thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự. Bà V yêu cầu Tòa án T bố anh Nguyễn Xuân L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Bà V đề nghị chị T là người giám hộ cho anh L. Chị Đào Thị T, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị L1 nhất trí với yêu cầu trên của bà V, đề nghị Tòa

án T bố anh L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và đồng ý chị T là người giám hộ cho anh L theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp:

*Bà Nguyễn Thị V giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án T bố anh Nguyễn Xuân L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

*Chị Đào Thị T nhất trí làm người giám hộ cho anh L khi có quyết định của Tòa án T bố anh L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín có quan điểm:

+Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự, thẩm phán, thư ký, người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Thường Tín giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền.

+Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 23, khoản 1 Điều 53- Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị V, T bố anh Nguyễn Xuân L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định chị Đào Thị T (là vợ của anh L) là người giám hộ cho anh L. Chị T có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 - Bộ luật dân sự 2015

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp; Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xác định quan hệ pháp luật giải quyết là “Yêu cầu T bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” và vụ việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

[2] Anh Nguyễn Xuân L là con trai lớn của bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn T. Ông T chết ngày 26/5/2012. Theo cung cấp của gia đình, đại diện chính quyền địa phương và hàng xóm thì anh Nguyễn Xuân L từ khi 06 tháng tuổi đã bị co giật, lên cơn động kinh phải điều trị tại Bệnh viện. Anh L nhiều năm phải nhập viện điều trị tại Bệnh viện tâm thần Trung ương với chẩn đoán động kinh có rối loạn tâm thần và thường xuyên phải uống thuốc điều trị tại khoa Tâm thần- Trung tâm y tế huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội để điều trị bệnh. Tại kết luận giám định sức khỏe tâm

thần theo trung cầu số 118/KLGD ngày 15/6/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Xuân L bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn kèm theo Chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6 +F70. Đối tượng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”. Do đó, căn cứ Điều 23- Bộ luật dân sự năm 2015 thì việc bà Nguyễn Thị V yêu cầu T bố anh Nguyễn Xuân L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về người giám hộ: Anh Nguyễn Xuân L có vợ là chị Đào Thị T. Chị T hoàn toàn khỏe mạnh, bình thường, trong quá trình giải quyết vụ án chị T nhất trí làm người giám hộ cho anh L khi có quyết định T bố anh L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Do vậy, căn cứ Điều 53- Bộ luật dân sự 2015 thì chị T là người giám hộ đương nhiên cho anh Nguyễn Xuân L khi Tòa án T bố anh L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chị T có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58- Bộ luật dân sự 2015.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Thị V phải chịu lệ phí giải quyết yêu cầu về dân sự theo quy định tại Điều 149, 150 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tuy nhiên bà V là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí. Căn cứ khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự đối với bà V.

[5] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 371, 372 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; 150; Các Điều 371, 372, 376, 378 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Các Điều 23, 53, 57, 58 - Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điều 26- Luật thi hành án dân sự năm 2008.

- Khoản 2 Điều 12, Điều 14, Điều 16- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị V về việc T bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. T bố anh Nguyễn Xuân L là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chị Đào Thị T (là vợ của anh L) là người giám hộ cho anh Nguyễn Xuân L. Chị T có các quyền nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Nguyễn Thị V. Bà V không phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị V, chị Đào Thị T có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Chị Nguyễn Thị L1, Nguyễn Thị C có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín có quyền kháng nghị quyết định trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

5. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thường Tín;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín;
- TAND TP Hà Nội;
- Lưu HS việc dân sự.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Trần Thị Thu Hiền

